

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/HS-ST
Ngày: 12-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cao – Cán bộ hưu trí

Ông Nguyễn Ngọc Ân – Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Trên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn H1, sinh năm 1980; Nơi cư trú: khu B, khóm Hữu Ngh, thị trấn Hồ X, huyện Vĩnh L, tỉnh Quảng T; Nghề nghiệp: nhân viên tiếp thị; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Q (chết) và bà Nguyễn Thị G (chết); Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

Ngày 22/4/2008 bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “trộm cắp tài sản”;

Ngày 25/8/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2021 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Bà Đỗ Thị Kim L1, sinh năm 1973 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 271, Đường Nguyễn Hữu Th, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long A.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lê Thị L, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 226/7/5, Đường Nguyễn Văn L, Phường 17, quận Gò V, Thành phố Hồ Chí M;

2. Ông Võ Đình D1, sinh năm 1972 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 271, Đường Nguyễn Hữu Th, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H1 làm nghề tiếp thị bán hàng. Khoảng 08 giờ ngày 24/02/2021, H1 đến khu vực chợ Bến Lức thuộc thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An tiếp thị hàng hóa; H1 phát hiện trong chợ Bến Lức có nhiều cửa hàng bán tạp hóa. Sau khi về nhà tại Thành phố Hồ Chí Minh, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên H1 nảy sinh ý định quay lại chợ Bến Lức để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khoảng 16 giờ ngày 24/02/2021, H1 chuẩn bị 01 cây kim cộng lực bỏ vào cốp xe và điều khiển xe mô tô biển số 59V1-912.80 từ nhà trọ tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đến chợ Bến Lức tìm tài sản để trộm cắp. Khoảng 18 giờ 30 cùng ngày, H1 chạy xe mô tô vào nhà lồng chợ Bến Lức thấy kho chứa hàng của bà Đỗ Thị Kim L1 khóa cửa, không người trông coi. H1 mở cốp xe lấy cây kim cộng lực cắt hai ổ khoá, vào trong kho lấy trộm 11 thùng giấy Carton gồm: 04 thùng bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto, mỗi thùng 40 gói, loại 454g/gói; 04 thùng bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto, mỗi thùng 12 gói, loại 01kg/gói; 02 thùng nước mắm nhãn hiệu Nam Ngư, mỗi thùng 18 chai, loại 750ml/chai và 01 thùng hạt nêm chay nhãn hiệu Maggi 40 gói, loại 200g/gói. Sau đó, Hoà dùng xe mô tô chở 11 thùng hàng đến khu vực đầu chợ Bến Lức; H1 thuê một người đàn ông chạy xe ôm (không rõ họ tên, địa chỉ) chở 05 thùng hàng, H1 trực tiếp chở 06 thùng hàng về hướng Thành phố Hồ Chí Minh; khi đến khu vực quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, H1 bán 11 thùng hàng cho một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 1.750.000đồng, H1 trả tiền xe ôm 250.000đồng, số tiền còn lại H1 tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG ngày 13/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Lức, tiến hành định giá: 04 thùng bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto, mỗi thùng 40 gói, loại 454g/gói; 04 thùng bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto, mỗi thùng 12 gói, loại 01kg/gói; 02 thùng nước mắm nhãn hiệu Nam Ngư, mỗi thùng 18 chai, loại 750ml/chai và 01 thùng hạt nêm chay nhãn hiệu Maggi 40 gói, loại 200g/gói. Kết luận: tổng giá trị tài sản là 9.730.000đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Đỗ Thị Kim L1 trình bày: Ngày 24/02/2021, bà L1 bị mất trộm tài sản gồm: 04 thùng bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto, mỗi thùng 40 gói, loại 454g/gói; 04 thùng bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto, mỗi thùng 12 gói, loại 01kg/gói; 02 thùng nước mắm nhãn hiệu Nam Ngư, mỗi thùng 18 chai, loại 750ml/chai và 01 thùng hạt nêm chay nhãn hiệu Maggi 40 gói, loại 200g/gói với

tổng giá trị tài sản là 9.730.000đồng. Bị cáo H1 đã bồi thường cho bà L1 số tiền 6.400.000đồng; số tiền còn lại 3.330.000đồng, bà L1 không yêu cầu bị cáo H1 phải bồi thường cho bà L1. Về trách nhiệm hình sự, bà L1 đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Võ Đình D1 trình bày: ông D1 là chồng của bà L1, ông thống nhất với yêu cầu của bà L1, ông không có yêu cầu gì trong vụ án này.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Lê Thị L trình bày: xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 59V1-912.80 do bà L đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Tài sản này bà L đã bán cho một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ vào năm 2019 với số tiền 25.000.000đồng. Trong vụ án này, bà L không có yêu cầu gì.

Tại Bản Cáo trạng số 75/CT-VKSBL ngày 29/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Trần Văn H1 về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn H1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Trần Văn H1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù;

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị căn cứ khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà Đỗ Thị Kim L1 không yêu cầu bị cáo H1 phải bồi thường số tiền 3.330.000đồng nên đề nghị không xét đến.

- Về vật chứng của vụ án, đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Giao 01 (một) xe mô tô biển số 59V1-912.80, nhãn hiệu Honda Air Blade cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây kim cộng lực dài 65cm, hai cán quần một lớp nilong màu đen;

Bị cáo Trần Văn H1 khai tại tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo H1 làm nghề tiếp thị bán hàng; khoảng 08 giờ ngày 24/02/2021, bị cáo đến khu vực chợ Bến Lức để tiếp thị hàng hóa thì phát hiện trong chợ có nhiều cửa hàng bán tạp hóa, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 16 giờ ngày 24/02/2021, bị cáo chuẩn bị một cây kim cộng lực bỏ vào cốp xe và điều khiển xe mô tô biển số 59V1-912.80 từ nhà trọ tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đến chợ Bến Lức tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến chợ Bến Lức, bị cáo chạy xe mô tô vào nhà lồng chợ phát hiện kho chứa hàng của bà

L1 khóa cửa, không người trông coi. Bị cáo mở cốp xe lấy cây kim cộng lực cắt các ổ khoá, lén lút vào trong kho lấy trộm 11 thùng giấy Carton gồm: 04 thùng bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto, mỗi thùng 40 gói, loại 454g/gói; 04 thùng bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto, mỗi thùng 12 gói, loại 01kg/gói; 02 thùng nước mắm nhãn hiệu Nam Ngư, mỗi thùng 18 chai, loại 750ml/chai và 01 thùng hạt nêm chay nhãn hiệu Maggi 40 gói, loại 200g/gói. Sau đó, bị cáo dùng xe mô tô chở 11 thùng hàng đến khu vực đầu chợ Bến Lức, thuê một người đàn ông chạy xe ôm chở 05 thùng hàng còn bị cáo trực tiếp chở 06 thùng hàng về hướng Thành phố Hồ Chí Minh bán cho một người phụ nữ được số tiền 1.750.000đồng, bị cáo trả tiền xe ôm hết 250.000đồng. Hành vi của bị cáo bị truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng tội bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Xét nội dung vụ án: bị cáo Trần Văn H1 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo H1 khai nhận tại tòa, khoảng 08 giờ ngày 24/02/2021, bị cáo đến khu vực chợ Bến Lức để tiếp thị hàng hóa thì phát hiện trong chợ có nhiều cửa hàng bán tạp hóa, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo về nhà trọ chuẩn bị 01 cây kim cộng lực bỏ vào cốp xe; khoảng 16 giờ ngày 24/02/2021, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 59V1-912.80 từ nhà trọ tại quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đến chợ Bến Lức tìm tài sản để trộm cắp. Bị cáo phát hiện kho chứa hàng của bà L1 khóa cửa ngoài, không người trông coi. Bị cáo mở cốp xe lấy cây kim cộng lực cắt các ổ khoá, lén lút vào trong kho lấy trộm 11 thùng giấy Carton gồm: 04 thùng bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto, mỗi thùng 40 gói, loại 454g/gói; 04 thùng bột ngọt nhãn hiệu Ajinomoto, mỗi thùng 12 gói, loại 01kg/gói; 02 thùng nước mắm nhãn hiệu Nam Ngư, mỗi thùng 18 chai, loại 750ml/chai và 01 thùng hạt nêm chay nhãn hiệu Maggi 40 gói, loại 200g/gói đem đi tiêu thụ. Lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ, bản ảnh hiện trường vụ án và phù hợp với lời khai của bị hại. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến khách thể được pháp

luật hình sự bảo vệ là tài sản của công dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Theo Bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐG ngày 13/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Lức kết luận tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 9.730.000đồng. Như vậy, hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo H1 tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo; quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã bồi thường cho bà L1 số tiền 6.400.000đồng nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bản thân bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, cha mẹ bị cáo mất sớm nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét hình phạt: Hành vi trái pháp luật của bị cáo Trần Văn H1 là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là quyền về tài sản của công dân. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, ngày 22/4/2008 bị Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “trộm cắp tài sản”; Ngày 25/8/2009, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không nhìn nhận hành vi phạm tội của mình mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm; cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bản thân bị cáo cha mẹ mất sớm, thiếu sự quan tâm giáo dục từ gia đình để xử phạt bị cáo mức án vừa có tính chất răn đe, vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù là phù hợp với tính chất của vụ án và phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: quá trình giải quyết vụ án và tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt ngày 23/9/2021, bà Đỗ Thị Kim L1 không yêu cầu bị cáo H1 phải bồi thường số tiền 3.330.000đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe mô tô biển số 59V1-912.80, nhãn hiệu: Honda, màu sơn: đỏ trắng đen, số máy: JF46E-4169016, số khung: JF4602DY-571336, chủ xe Lê Thị L (theo phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 28/6/2021) là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình giải quyết vụ án, bà L khai xe mô tô biển số 59V1-912.80 bà L đã bán cho một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ trong khi bị cáo H1 khai mua của bà L nhưng không có giấy tờ gì chứng minh. Do đó, Hội đồng xét xử giao xe mô tô biển số 59V1-912.80 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 (một) cây kim cộng lực dài 65cm, hai cán quấn một lớp nilong màu đen là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hành vi của đối tượng liên quan: Đối với hành vi của đối tượng chạy xe ôm và người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) có hành vi giúp sức, tiêu thụ hàng hóa do bị cáo trộm cắp mà có. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo H1 khai không biết họ là ai, tên gì, địa chỉ ở đâu. Do đó, Hội đồng xét xử đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục truy tìm, xác minh, củng cố hồ sơ để xử lý các đối tượng này theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H1 phạm tội “trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07/4/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Văn H1 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (là ngày 12/11/2021) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Giao 01 (một) xe mô tô biển số 59V1-912.80, nhãn hiệu Honda Air Blade cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây kim cộng lực dài 65cm, hai cán quấn một lớp nilong màu đen;

(vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang quản lý

theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/9/2021)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Văn H1 phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Trần Văn H1 có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Đông

